

Ngày: 15/11/2019

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Thu Ngân**

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hạnh

Ông Đỗ Quang Khánh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Nhật Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 285/2019/TLST-HS ngày 1 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 296/2019/QĐXXST-HS ngày 4 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị C- sinh năm 1994; ĐKHKT tại cụm 3 V, Huyện P, thành phố Hà Nội; Chỗ ở tại số 74 ngõ 58 đường N, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 7/12; Con ông: Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị B; Chồng: Bùi Thanh B; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang tại ngoại- có mặt tại phiên tòa

2. Trần Quốc V- sinh năm 1982; ĐKHKT tại số 45 ngõ C, phường K, quận Đ, thành phố Hà Nội; chỗ ở tại số 79 ngõ 58 N, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông Trần Mạnh C và con bà Phạm Mỹ H; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại- có mặt tại phiên tòa

3. Ngạc Thị T- sinh năm 1974; ĐHKHTT tại số 54 ngõ 58 N, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội; Chỗ ở tại tổ 10 T, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Ngạc Đình S và con bà Lê Thị T; Chồng: Đinh Văn N; có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại- có mặt tại phiên tòa

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hoàng Duy N- sinh năm 1989; trú tại xã T- huyện T- thành phố Thanh Hóa (vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/5/2019, Cơ quan công an đã tiến hành kiểm tra hành chính tại quán nước của Nguyễn Thị C tại số 74 ngõ 58 N, phường q, quận C, thành phố Hà Nội thấy C đang thực hiện việc mua bán số lô, số đề nên đã mời về cơ quan công an để làm việc, quá trình làm việc Cơ quan điều tra - Công an quận C đã lập biên bản kiểm tra điện thoại xác định Nguyễn Thị C nhắn tin mua bán số lô, số đề với Ngạc Thị T, Hoàng Duy N, Trần Quốc V bằng tin nhắn điện thoại. C, T, V đều ký xác nhận vào các bản ảnh chụp các tin nhắn thể hiện việc mua bán số lô, số đề của mình. Tại chỗ các đối tượng đều khai nhận hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề thông qua việc nhắn tin bằng tin nhắn điện thoại. Cụ thể như sau:

- Tin nhắn với đối tượng Trần Quốc V có l-u danh bạ là “A V” có số điện thoại “0834568316” có tin nhắn “Lo: dau 1 (bo 14-17), Lo: dau 1 (bo 14-10-15-17), Lo: dau 1 (bo 15-17-14) X20d/con; Lo 191: 100d/con; Lo: 19-191: 100d/con” tức là Việt mua bộ số lô thứ 1 là: 10,11,12,13,15,16,18,19 mỗi con 20 điểm, bộ số lô thứ 2: 11,12,13,16,18,19 mỗi con 20 điểm, bộ số lô thứ 3: 10,11,12,13,16,18,19 mỗi con 20 điểm, bộ số lô thứ 4 là 19,91 mỗi con 100 điểm, bộ số thứ 5 là: 19,19,91 mỗi con 100 điểm C đã nhắn tin lại “ok ạ” để xác nhận việc mua bán. Vậy tổng số điểm lô V mua các c- ọc với C là 920 điểm, C và V quy - ớc với nhau một điểm lô là 22.500 đ (hai m- ươi hai nghìn năm trăm đồng) và tương ứng với tổng số tiền V mua số lô để cá c- ọc với C là 20.700.000đ (hai m- ươi triệu bảy trăm nghìn đồng). Dựa theo kết quả sổ số kiến thiết Miền Bắc ngày 30/5/2019, V thắng đ- ọc 60 điểm số lô 12 và 60 điểm số lô 16 tổng số tiền thắng trị giá 9.600.000đ. Số tiền V thua số lô, số đề: 11.100.000 đồng. Tổng số tiền V và C cá c- ọc d- ối hình thức mua số lô, số đề ngày 30/5/2019 là 30.300.000đ (ba m- ươi triệu ba trăm nghìn đồng). Sau khi nhận các số lô của V, C sẽ chuyển cho một đối tượng tên H (hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch). C và H quy ước 1 điểm lô là 21.800 đồng (01 điểm lô C được 700 đồng). Như vậy tổng số tiền C được hưởng lợi là: 920 điểm X 700 đồng = 644.000 đồng.

- Tin nhắn với đối tượng Ngạc Thị T có tên hiển thị là “Bà Lòng” có các tin nhắn “Lo 696,232,090,010,171,15,16,030x10đ; 191,676x5đ” tức là bà T mua các số lô các c- ọc với C nh- sau số 69,96,23,32,09, 90,01,10,17,71,15,16,03,30 mỗi con 10 điểm, 19,91,67,76 mỗi con 5 điểm; “Đề bộ 01, bộ 00x35n, tức là T mua số đề 01,10,06,60,15,51, 56,65,00,55,05,50 mỗi con 35.000đ; bộ 11x50n tức là T mua số đề

11,66,16,61 mỗi con 50.000đ; 484,242,676,040,090, bộ 09x20n” tức là T mua số đề 48,84,24,42,67,76,04, 40,09,90, 09,90,54,45,59,95 mỗi con 20.000đ; “Đầu dít 0x20n, tức là T mua các số đề 00, 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08, 09, 90, 80, 70, 60, 50, 40, 30, 20, 10, 00 mỗi con 20.000đ; 050,343x25n tức là T mua số đề 05, 50, 34, 43 mỗi con 25.000đ ; “Đề 191x25n” tức là T mua số đề 19, 91 mỗi con 25.000đ. T và C quy - ớc với nhau là mua một điểm lô với giá 22.500đ, tổng số tiền đề thì C chỉ thu của T 90% tổng số tiền mua số đề. Nh- vậy T đã mua của C 160 điểm lô t- ơng đ- ơng 3.600.000đ, tổng số tiền đề T mua của C là 1.530.000đ nh- ng C chỉ thu 90% là 1.377.000 đ. Nh- vậy tổng số tiền T bỏ ra để mua số lô số đề của C là 4.977.000đ. So sánh với kết quả số số kiến thiết miền bắc ngày 30/5/2019 thì T trúng những số lô sau: 96,23,90,16,30 mỗi con 10 điểm, 76 hai giải mỗi giải 5 điểm nh- vậy T thắng 60 điểm lô t- ơng đ- ơng số tiền 4.800.000 đ. Số tiền T thua các cược lô đề là: 177.000 đồng. Vậy tổng số tiền T và C sử dụng để cá c- ợc đánh bạc với nhau là 9.777.000đ. Sau đó, C chuyển lại cho H để hưởng lợi với chênh lệch là 75% trên tổng số tiền đề và quy ước 1 điểm lô là 21.800 đồng (01 điểm lô C được 700 đồng). Như vậy tổng số tiền C được hưởng lợi là: 229.500 đồng + 112.000 đồng = 341.500 đồng.

- Tin nhắn của đối t- ơng Hoàng Duy N (Sinh năm: 1992; ĐKTT: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh T) có tên l- u danh bạ là “nam” l- u số “0375472035” nhắn vào máy của C với nội dung “Ghi a lo 23.32_5đ” tức là N mua số lô 23 và 32 của C mỗi con năm điểm. N và C quy - ớc với nhau là N mua lô với giá là 23.000 đồng một điểm, vậy tổng số tiền N bỏ ra mua 10 điểm lô trên là 230.000đ, đối chiếu với kết quả xổ số Miền Bắc ngày 30/5/2019 xác định N thắng đ- ợc 05 điểm đối với số lô 23 tương ứng số tiền thắng là 400.000đ. Vậy tổng số tiền N và C dùng để các c- ợc đánh bạc là 630.000đ. Số tiền C được hưởng lợi là: 12.000 đồng.

Tổng số tiền các đối tượng đã sử dụng để các cược lô đề: C: 42.719.000 đồng, C được hưởng lợi là: 1.073.500 đồng; T: 9.777.000 đồng; V: 30.300.000 đồng; N: 630.000 đồng; T: 2.012.000 đồng; Nguyễn Thành T: 460.000 đồng; Trần Thị K: 460.000 đồng.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra- Công an quận C còn điều tra làm rõ hành vi của Vũ Xuân T đi đến quán nước của Nguyễn Thành T, Trần Thị K mua các số lô, số đề; tuy nhiên số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nên cơ quan điều tra- Công an quận C đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc đối với Hoàng Duy N, Vũ Xuân T, Nguyễn Thành T.

Đối với đối tượng Trần Thị K: Cơ quan điều tra Công an quận C đã ra quyết định khởi tố vụ án và khởi tố bị can về tội Đánh bạc trong vụ án khác.

Đối với đối tượng tên H là người nhận mua số lô đề của Nguyễn Thị C, do không biết rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra- Công an quận C không có căn cứ để điều tra xử lý. Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an quận C đã ra quyết định tách rút tài liệu để điều tra xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 290/CT-VKS ngày 24/10/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị C về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; bị cáo Trần Quốc V, Ngạc Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C giữ nguyên quan điểm truy tố nêu trên và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, Điều 51; điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Thị C từ 12-15 tháng tù.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Quốc V từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 đến 24 tháng; Ngạc Thị T từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu sung công 01 điện thoại Sam Sung màu trắng của C, 01 điện thoại SamSung màu trắng của N, 01 điện thoại Oppo của T, 01 điện thoại Iphone 5 của Việt. Đề nghị trả lại chiếc Iphone X cho bị cáo V.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Thị C, Trần Quốc V, Ngạc Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của các bị cáo là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu được của vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 30/5/2019, Nguyễn Thị C có hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề của Trần Quốc V, Ngạc Thị T, Hoàng Duy N, Vũ Xuân T với tổng số tiền

dùng để đánh bạc là 42.719.000 đồng tại số 74 ngõ 58 N, phường Q, quận C, thành phố Hà Nội. Bị cáo C được hưởng lợi là 1.073.000 đồng; bị cáo Ngạc Thị T: 9.777.000 đồng, bị cáo Trần Quốc V: 30.300.000 đồng.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thị C đã phạm vào tội “ Tổ chức đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Trần Quốc V, Ngạc Thị T đã phạm vào tội “ Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 290/CT-VKSCG của Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đều là người có đủ năng lực hành vi nhận thức được việc tổ chức đánh bạc và đánh bạc là xâm phạm đến trật tự công cộng và vi phạm pháp luật, tuy nhiên do hám lời bất chính nên các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo để có tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị C bị truy tố tội “Tổ chức đánh bạc”: bị cáo thực hiện hành vi mua bán số lô, số đề với nhiều người nhưng chỉ trong cùng một ngày 30/5/2019 nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

- Đối với bị cáo Trần Quốc V và Ngạc Thị T bị truy tố tội “ Đánh bạc”: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i,s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo nhân thân chưa có tiền án, tiền sự ;đều có nơi cư trú rõ ràng, ổn định nên xem xét cho các bị cáo được áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để giảm một phần hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại Sam sung màu trắng thu giữ của Nguyễn Thị C, 01 điện thoại Iphone 5 thu giữ của Trần Quốc V, 01 điện thoại Oppo thu giữ của Ngạc Thị T, 01 điện thoại Samsung thu giữ của Hoàng Duy N. Xét đây là tài sản các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc V chiếc điện thoại Iphone X.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Thị C** phạm tội “**Tổ chức đánh bạc**”; bị cáo **Trần Quốc V**, **Ngạc Thị T** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 322 ; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Bộ luật hình sự (**đối với bị cáo C**); căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1 Điều 51; Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự (**đối với bị cáo V và bị cáo T**).

- Điều 135, 136, 331, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị C** 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc V** 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường K, quận Đ thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Xử phạt: Bị cáo **Ngạc Thị T** 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân phường T, quận C, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Sam sung màu trắng, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động kiểu dáng SamSung màu vàng, màn hình bị nứt vỡ, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone 5 màu ghi xám, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

Trả lại cho bị cáo Trần Quốc V 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone X màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

(Các vật chứng trên đang lưu tại Chi cục thi hành án dân sự quận C theo biên bản giao nhận vật chứng số 39 ngày 05/11/2019)

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận C;
- Công an quận C;
- Chi cục thi hành án dân sự quận C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

PHẠM THỊ THU NGÂN